

Số: 9328 /CT-TTHT
V/v: chính sách thuế

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 9 năm 2016

Kính gửi: Công ty TNHH BD Agriculture (Việt Nam)
Địa chỉ: P203, tầng 2, 91 Pasteur, Phường Bến Nghé, Q.1, TP.HCM
Mã số thuế: 0313040441

Trả lời văn thư số 01/2016/CV BDAV ngày 17/06/2016 của Công ty (hồ sơ bổ sung ngày 08/08/2016) về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Hiệp định Việt Nam – Trung Quốc về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế thu nhập ngày 18/10/1996 (gọi tắt là Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và Trung Quốc):

- Tại Khoản 1, Điều 2 quy định những loại thuế hiện hành được áp dụng trong hiệp định:

“a. Tại Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam:

- i. thuế thu nhập cá nhân;
 - ii. thuế lợi tức;
 - iii. thuế chuyển lợi nhuận ra nước ngoài;
- (dưới đây được gọi là "thuế Việt Nam");

b. Tại Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa:

- i. thuế thu nhập cá nhân;
 - ii. thuế thu nhập đối với các xí nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các xí nghiệp nước ngoài;
 - iii. thuế thu nhập địa phương;
- (dưới đây được gọi là "thuế Trung Quốc").”

- Tại Khoản 1 Điều 7 quy định lợi tức doanh nghiệp:

“Lợi tức của ~~một xí nghiệp~~ của một Nước ký kết sẽ chỉ bị đánh thuế tại Nước ký kết đó, trừ trường hợp xí nghiệp có tiến hành hoạt động kinh doanh tại Nước ký kết kia thông qua một cơ sở thường trú tại Nước kia. Nếu xí nghiệp có hoạt động kinh doanh theo cách trên, thì các khoản lợi tức của xí nghiệp có thể bị đánh thuế tại Nước ký kết kia, nhưng chỉ trên phần lợi tức phân bổ cho cơ sở thường trú đó.”

- Tại Điều 23 quy định các biện pháp xóa bỏ việc tránh đánh thuế 2 lần:

“1/ Tại Việt Nam, việc đánh thuế hai lần sẽ được xóa bỏ như sau:

Khi một đối tượng cư trú của Việt Nam có thu nhập, lợi tức hay lợi tức từ chuyển nhượng tài sản mà theo luật của Trung Quốc và phù hợp với Hiệp định này có thể bị đánh thuế tại Trung Quốc, Việt Nam sẽ cho phép khấu trừ vào số thuế của Việt Nam tính trên thu nhập, lợi tức hay lợi tức từ việc chuyển nhượng tài sản đó một khoản tiền tương đương số thuế đã nộp tại Trung Quốc. Tuy nhiên, số thuế được khấu trừ sẽ không vượt quá số thuế Việt Nam tính trên thu nhập lợi tức hay lợi tức từ chuyển nhượng tài sản đó được tính phù hợp với các luật và quy định về thuế của Việt Nam.

...”

- Tại Điều 24 quy định không phân biệt đối xử:

“Những đối tượng mang quốc tịch của một Nước ký kết sẽ không phải chịu tại Nước ký kết kia bất kỳ hình thức thuế nào hay bất kỳ yêu cầu nào liên quan đến hình thức thuế đó khác với hay nặng hơn hình thức thuế và các yêu cầu liên quan hiện đang và có thể áp dụng cho các đối tượng mang quốc tịch của Nước ký kết kia trong cùng những hoàn cảnh như nhau.”

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT;

Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN);

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty theo trình bày ký hợp đồng với Công ty Big Dutchman (Tianjin) Livestock Equipment Co., Ltd (Công ty tại Trung Quốc viết tắt là BD CN) về lắp đặt thiết bị chăn nuôi gia cầm và gia súc và có phát sinh việc cung cấp dịch vụ nêu trên tại Việt Nam theo yêu cầu từ BD CN. Khi hoàn thành việc cung ứng dịch vụ nêu trên tại Việt Nam, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền Công ty phải lập hoá đơn tính thuế GTGT (thuế suất 10%) xuất cho BD CN theo quy định.

Khi thực hiện cung cấp dịch vụ lắp đặt thiết bị chăn nuôi gia cầm và gia súc tại Việt Nam theo yêu cầu từ BD CN thì Công ty chỉ bị đánh thuế tại Việt Nam (thuế GTGT và TNDN), không phải nộp thuế tại Trung Quốc theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và Trung Quốc do Công ty là đối tượng cư trú tại Việt Nam và phát sinh thu nhập (lợi tức) tại Việt Nam, khoản thu nhập này không liên quan đến cơ sở thường trú của Công ty tại Trung Quốc (nếu có). Trường hợp khi thanh toán tiền cho Công ty, BD CN thực hiện khấu trừ thuế tại Trung Quốc (thuế GTGT và thuế TNDN) theo quy định của pháp luật thuế Trung Quốc thì Công ty thực hiện hồ sơ xin miễn thuế tại Trung Quốc theo quy định tại Hiệp định. Khoản thuế GTGT và thuế TNDN bị khấu trừ tại Trung Quốc nêu trên không được xem là chi phí được trừ khi xác định thu nhập

chịu thuế TNDN, không được trừ số thuế TNDN đã nộp tại Trung Quốc khi tính thuế TNDN phải nộp tại Việt Nam theo quy định.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. *th*

Nơi nhận: *th*

- Như trên;
 - Phòng KT2;
 - Phòng PC;
 - Lưu: VT, TTHT
- 1833-19134023/2016-pbk

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Thị Lệ Nga